

Câu	Phần	Nội dung	Điểm	
1	1	Tài chính công khu vực đô thị	0,25	
		- Tài chính công khu vực đô thị là một bộ phận tài chính tập trung của đô thị mà hạt nhân là quỹ ngân sách đô thị;	0,25	
		- Nó là tiền đề tài lực để chính quyền đô thị có thể hoạt động nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của mình và đáp ứng các nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội của đô thị.	0,25	
	<b>Cộng</b>		<b>0,75</b>	
	2	Tài chính doanh nghiệp		
		- Tài chính doanh nghiệp là tổng hợp các quan hệ kinh tế, được biểu hiện bằng các quan hệ tiền tệ, gắn liền với việc hình thành và sử dụng các quỹ tiền tệ của doanh nghiệp, để phục vụ cho mục đích kinh doanh của doanh nghiệp và nhu cầu của xã hội.	0,25	
		- Tài chính doanh nghiệp là cái gốc của nền tài chính đô thị.	0,25	
	<b>Cộng</b>		<b>0,5</b>	
	3	Tài chính trung gian		0,25
		- Bao gồm hệ thống ngân hàng hai cấp (ngân hàng phát hành, các ngân hàng thương mại), các công ty bảo hiểm, tài chính, các quan hệ “ngâm” không chính thức;	0,25	
		- Trong hệ thống tài chính trung gian, ngân hàng thương mại có vai trò cực kỳ quan trọng. Nó là “trái tim của nền kinh tế thị trường”, thực hiện chức năng thu hút, góp nhặt mọi nguồn vốn nhàn rỗi hoặc tạm thời nhàn rỗi, từ đó lại bơm tiền vào các kênh để đáp ứng nhu cầu của các đối tượng đi vay.	0,25	
	<b>Cộng</b>		<b>0,75</b>	
	4	Tài chính hộ gia đình		0,25
		Là tài chính dân cư. Họ có một số vốn nhàn rỗi tương đối lớn, có thể gửi vào các ngân hàng và các tổ chức tín dụng, hoặc đầu tư trực tiếp vào các doanh nghiệp.	0,25	
		<b>Cộng</b>		<b>0,5</b>
5	Tài chính đối ngoại		0,25	
	Chủ yếu là các hoạt động về tiếp nhận viện trợ hoặc vay vốn nước ngoài, tiếp nhận vốn liên doanh, chuyển giao công nghệ giữa trong nước với nước ngoài.	0,25		
	<b>Cộng</b>		<b>0,5</b>	
<b>Tổng cộng</b>			<b>3.0đ</b>	

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
2	1	- Trái phiếu là một loại chứng khoán quy định nghĩa vụ của người phát hành (người vay tiền) phải trả cho người nắm giữ chứng khoán (người cho vay) một khoản tiền xác định, thường là trong những khoảng thời gian cụ thể, và phải hoàn trả khoản cho vay ban đầu khi nó đáo hạn;	0,75
		- Phát hành trái phiếu là đi vay vốn. Trái phiếu về bản chất là một khoản vay có kỳ hạn, người mua trái phiếu (trái chủ) cho bên phát hành trái phiếu vay.	0,75
	<b>Cộng</b>		<b>1,5</b>
	2	- Thu nhập của trái phiếu là tiền lãi, là khoản thu cố định thường kỳ và không phụ thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (trái phiếu doanh nghiệp);	0,75
		- Trái phiếu là chứng khoán nợ, vì vậy khi doanh nghiệp bị giải thể hoặc phá sản thì trước hết doanh nghiệp phải có nghĩa vụ thanh toán cho các trái chủ trước, sau đó mới đến các cổ đông.	0,75
		<b>Cộng</b>	
<b>Tổng cộng</b>			<b>3.0đ</b>
3	1	- Trái phiếu sau 3 năm lưu hành còn 7 năm đáo hạn, tức còn 14 kỳ trả lãi.	0,25
		- Mệnh giá mỗi trái phiếu: $1.000.000/1.000 = 1.000\$$	0,25
		- Lãi trái phiếu mỗi kỳ nửa năm: $10\% \times 1.000/2 = 50\$$	0,25
		- Với giá $P=1.050\$$ . đặt $YTM/2 = y$ thì ta có	0,5
		$1.050 = 50x \left[ \frac{1 - (1 + y)^{-14}}{y} \right] + \frac{1.000}{(1 + y)^{14}}$	0,5
	- $YTM=9,02\%$ ( $<10\%$ ). Mức lợi tức này nhỏ hơn mức lãi suất danh nghĩa	0,25	
	<b>Cộng</b>		<b>1,5</b>
2	Lãi trả mỗi kỳ:		
	$C/2 = Fxc/2$	0,25	
	$= 10.000 \times (6\%/2) = 300đ$	0,25	
	<b>Cộng</b>		<b>0,5</b>
<b>Tổng cộng</b>			<b>2.0đ</b>
4	1	a/ Lãi trả hàng năm:	
		Công thức:	
		$C = Fxc$	0,25
		$C = 9\% \times 100 = 9\$$	0,25
b/ Hiện giá trái phiếu:			
Công thức:			
$P = \frac{C}{r}$	0,25		

Câu	Phần	Nội dung	Điểm
		$P = \frac{9}{14\%} = 64,29\$$	0,25
		<b>Cộng</b>	<b>1,0</b>
	2	a/ Lãi trả định kỳ nửa năm trái phiếu: Công thức: $C/2 = Fxc/2$	0,25
		$C/2 = 100x(10\%/2) = 5\$$	0,25
		b/ Hiện giá trái phiếu: Công thức: $P = \frac{C/2}{r/2}$	0,25
		$P = \frac{5}{(8\%/2)} = 125\$$	0,25
		<b>Cộng</b>	<b>1,0</b>
		<b>Tổng cộng</b>	<b>2.0đ</b>